

Phụ lục 3

TRƯỜNG THCS TRỰC ĐẠI
HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN
NĂM HỌC 2025 - 2026

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ Hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến

I. Thông tin chung về sáng kiến

1. Thông tin về tác giả

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Nơi công tác	Điện thoại	Tỷ lệ % đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến	Chữ kí của tác giả
1	Trần Kim Ánh	10/10/1989	Đại học Sư phạm Mỹ thuật	Giáo viên	Trường THCS Trục Đại	0394222090	100%	

2. Tên sáng kiến: “Ứng dụng công nghệ AI với một số phần mềm Sketch-to-Art, Virtual Gallery vào các dự án Mỹ thuật để thúc đẩy phát triển tư duy nghệ thuật và kỹ năng số đối với học sinh lớp THCS”.

3. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Giảng dạy môn Mỹ thuật 8,9

4. Đơn vị áp dụng:

- Trường THCS Trục Đại - xã Minh Thái - tỉnh Ninh Bình.
- Trường THCS Cát Thành - xã Cát Thành - tỉnh Ninh Bình.
- Trường THCS Trục Thắng - xã Minh Thái - tỉnh Ninh Bình.

5. Phạm vi đề nghị công nhận:

Cơ sở Tỉnh Toàn quốc

6. Ngày sáng kiến được áp dụng
sớm hơn): Tháng 9 năm 2025.

lần đầu hoặc áp dụng thử (ghi ngày nào

II. Phần cho điểm:

TT	Nội dung	Điểm tối đa
I	Tiêu chí 1: Trình bày sáng kiến	5
1	Bố cục đầy đủ, trình bày đúng thể thức, ngôn ngữ rõ ràng, có minh chứng/số liệu kèm theo.	5
2	Trình bày tương đối đầy đủ, còn một số lỗi nhỏ về thể thức hoặc diễn đạt.	
3	Trình bày chưa đạt, thiếu bố cục hoặc thiếu minh chứng cơ bản.	
II	Tiêu chí 2: Tính mới của sáng kiến	35
1	Hoàn toàn mới, được áp dụng hiệu quả lần đầu tại đơn vị.	
2	Có cải tiến so với giải pháp trước đây ở mức độ Khá.	25
3	Có cải tiến so với giải pháp trước đây ở mức độ Trung bình.	
4	Có cải tiến so với giải pháp trước đây ở mức độ dưới Trung bình.	
5	Không có tính mới, không có sự cải tiến.	
III	Tiêu chí 3: Khả năng áp dụng, khả năng nhân rộng	20
1	Được áp dụng hoặc có khả năng áp dụng trong toàn tỉnh hoặc toàn quốc.	
2	Được áp dụng hoặc có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân rộng ra ở một số đơn vị trong tỉnh.	15
3	Được áp dụng trong phạm vi đơn vị/cơ sở.	
4	Khả năng áp dụng, nhân rộng tại đơn vị còn hạn chế.	
5	Không có khả năng áp dụng tại đơn vị.	
IV	Tiêu chí 4: Tính hiệu quả của sáng kiến	40
1	Mang lại hiệu quả rất cao; có số liệu, minh chứng rõ ràng; thể hiện chuyển biến nổi bật so với trước khi áp dụng.	40
2	Mang lại hiệu quả khá; minh chứng tương đối rõ; có chuyển biến tích cực.	
3	Mang lại hiệu quả ở mức trung bình; có tác động nhưng minh chứng còn hạn chế.	
4	Hiệu quả thấp hoặc tác động chưa rõ.	
5	Không chứng minh được hiệu quả áp dụng.	
V	Tổng cộng (là điểm mục I+II+III+IV):	85

III. Ý kiến nhận xét của thành viên Hội đồng

1. Trình bày sáng kiến: Trình bày đúng mẫu, đúng thể thức quy định. Bố cục đầy đủ, ngôn ngữ rõ ràng, có minh chứng/số liệu kèm theo.

2. Tính mới của sáng kiến: Sáng kiến “*Ứng dụng công nghệ AI với một số phần mềm Sketch-to-Art, Virtual Gallery vào các dự án Mỹ thuật để thúc đẩy phát triển tư duy nghệ thuật và kỹ năng số đối với học sinh lớp THCS*” có tính mới ở việc kết hợp công nghệ AI và không gian triển lãm thực tế ảo vào dạy học Mỹ thuật THCS, giúp chuyển từ hình thức vẽ tay truyền thống sang học tập sáng tạo số. Học sinh không chỉ phác thảo ý tưởng mà còn sử dụng các phần mềm AI để xử lý màu sắc, ánh sáng, thử nghiệm nhiều phong cách nghệ thuật và điều chỉnh câu lệnh theo ý tưởng cá nhân, qua đó phát triển tư duy nghệ thuật và kỹ năng số. Điểm sáng tạo của giải pháp còn thể hiện ở việc xây dựng phòng tranh 3D trực tuyến, cho phép giáo viên, phụ huynh và học sinh tương tác, tham quan và đánh giá sản phẩm trong môi trường thực tế ảo sinh động.

3. Khả năng áp dụng, khả năng nhân rộng: Sáng kiến có khả năng nhân rộng cao trong các trường THCS nhờ sử dụng những phần mềm AI và nền tảng triển lãm ảo phổ biến, dễ tiếp cận, nhiều ứng dụng miễn phí hoặc chi phí thấp. Giải pháp không đòi hỏi đầu tư cơ sở vật chất phức tạp, có thể triển khai linh hoạt ở nhiều điều kiện trường học khác nhau. Nội dung phù hợp với chương trình Mỹ thuật theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực và chuyển đổi số giáo dục. Giáo viên dễ học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm thông qua tập huấn chuyên môn; đồng thời sáng kiến cũng có thể mở rộng sang các hoạt động trải nghiệm, STEM, truyền thông học đường hoặc các môn học có yếu tố thiết kế, sáng tạo.

4. Tính hiệu quả của sáng kiến:

- Hiệu quả về mặt khoa học: Sáng kiến góp phần đổi mới phương pháp dạy học Mỹ thuật theo hướng tích hợp công nghệ AI và thực tế ảo, phát triển tư duy nghệ thuật, khả năng sáng tạo và kỹ năng số cho học sinh. Đồng thời, sáng kiến tạo thêm mô hình dạy học trực quan, hiện đại, phù hợp với định hướng chuyển đổi số trong giáo dục.

- Hiệu quả về mặt kinh tế: Giải pháp sử dụng chủ yếu các phần mềm miễn phí hoặc chi phí thấp, giúp tiết kiệm chi phí vật liệu mỹ thuật, in ấn và tổ chức triển lãm truyền thống. Việc lưu trữ, chia sẻ sản phẩm trên nền tảng số cũng giúp giảm thời gian và kinh phí quản lý.

- Hiệu quả về mặt xã hội: Sáng kiến tạo môi trường học tập tích cực, tăng hứng thú học tập và khả năng tương tác của học sinh. Đồng thời tăng cường kết nối giữa nhà trường, phụ huynh và học sinh thông qua các triển lãm trực tuyến, góp phần thúc đẩy văn hóa ứng dụng công nghệ an toàn, sáng tạo trong học đường.

- Các hiệu quả khác: Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ cho giáo viên và học sinh; hỗ trợ học sinh phát triển kỹ năng sáng tạo, thuyết trình và làm việc nhóm; tạo nguồn học liệu số phong phú phục vụ dạy học lâu dài và góp phần xây dựng hình ảnh nhà trường hiện đại, đổi mới.

IV. Kết luận:

- Đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng tại cơ sở:
- Đề nghị xem xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng cấp

X

tỉnh:

- Đề nghị xem xét công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng cấp toàn quốc: .
- Chưa đủ điều kiện công nhận; đề nghị chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ/minh chứng: .

Khuyến nghị (nếu có): Không.

Minh Thái, ngày 16 tháng 5 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

HIỆU TRƯỞNG
Đỗ Thị Châm